Thứ Tư, Ngày 19 Tháng 6 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Tâm lý thận trọng

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thị trường tiếp tục diễn biến giằng co quanh ngưỡng tham chiếu và phân hóa giữa các nhóm ngành. Phe mua và bán vẫn ở trạng thái thăm dò, thận trọng trong giai đoạn thị trường rung lắc. Thanh khoản cải thiện nhưng vẫn dưới mức trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0.29 điểm (+0.02%), đạt 1,279.79 điểm; HNX-Index giảm 0.86 điểm (-0.35%), đạt 243.57 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 25.97 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,004.9 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,523.56 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, VNM, VPB.

▶ HVN (+6.92%), FPT (+2.73%), VPB (+2.15%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-0.57%), VIC (-1.43%), BID (-0.86%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Bán lẻ, Công nghệ thông tin, và Vận tải là các nhóm ngành góp phần duy trì sắc xanh của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: MWG, FPT, HVN.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index hình thành cây nến rút chân nhưng đóng cửa đi ngang so với phiên trước, cho thấy lực cầu chỉ sẵn sàng mua ở vùng giá thấp. Xu hướng chính vẫn là xu hướng tăng khi các đường EMA theo thứ tự hướng lên. Tuy nhiên trong ngắn hạn, thị trường khả năng cao vẫn đi ngang tạo nền. Vùng hỗ trợ 1,260 – 1,280 vẫn duy trì tốt nâng đỡ giá cổ phiếu trong suốt thời gian qua.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên quan sát và có thể canh mua với những mã cổ phiếu cơ bản tốt có xu hướng bật tăng từ nền.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,280	0.0	0.5	15.8	16.1	1.8	5,225,904
VN30 Index	1,314	0.3	0.3	19.6	12.6	1.7	3,582,265
VN Midcap	1,980	-0.2	1.6	36.9	18.2	1.7	1,015,902
VN Smallcap	1,558	0.2	4.9	18.9	29.5	1.1	262,725
HNX Index	244	-0.4	0.8	7.5	20.3	1.3	317,727
UpCom	98	0.1	5.7	16.3	13.4	1.8	1,684,461

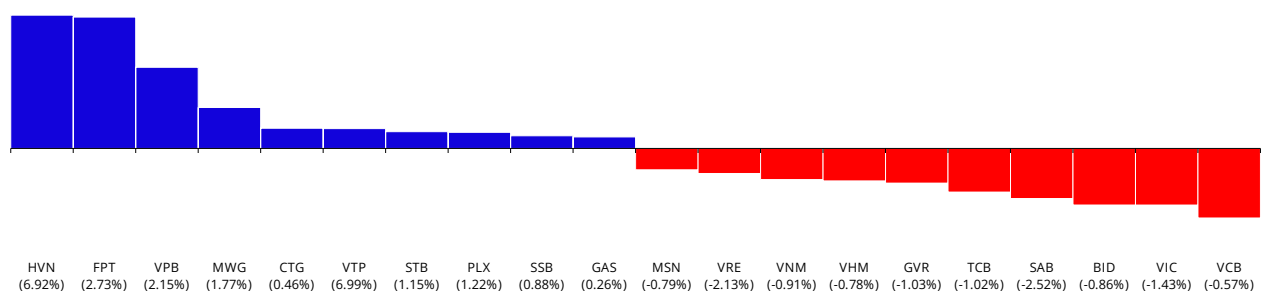
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.4	5.3	44.6	1.6	263.8	4.1	134,561
Bảo hiểm	0.7	12.5	17.0	7.0	15.5	1.6	47,673
Bất động sản	-0.7	-5.1	-3.9	-11.8	14.0	1.2	710,129
CNTT	2.6	12.3	55.8	100.1	31.1	6.0	213,836
Dầu khí	1.0	5.8	42.7	15.8	24.8	2.7	70,212
Dịch vụ tài chính	0.0	0.2	16.1	49.3	23.6	2.0	210,430
Tiện ích	-0.2	6.2	7.2	1.3	16.6	2.0	321,427
Du lịch và Giải trí	3.1	17.5	49.9	56.8	n.a	38.6	144,949
Hàng & DV CN	0.0	4.1	18.9	32.7	16.5	1.9	155,341
Hàng CN & Gia dụng	0.3	1.5	19.3	26.7	16.6	2.0	62,301
Hóa chất	-0.5	2.0	41.9	72.0	28.7	2.3	252,774
Ngân hàng	-0.1	-2.1	13.9	18.4	9.8	1.6	2,003,439
Ô tô và phụ tùng	1.1	5.2	20.6	28.6	21.2	1.4	17,625
Tài nguyên Cơ bản	-0.1	4.3	14.9	37.1	42.0	1.7	246,764
Th.phẩm & Đồ uống	-1.1	0.4	4.2	0.4	26.4	2.8	449,991
Truyền thông	-0.8	0.0	-20.5	23.6	26.7	0.9	1,701
Xây dựng và Vật liệu	0.2	2.9	8.2	21.8	28.7	1.6	135,870
Y tế	0.2	2.8	10.1	0.9	15.0	2.1	38,135

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	0.0	0.6	0.8	1.4	3.9	2.9
USD/JPY	158	0.0	0.8	1.0	4.7	12.0	11.2
USD/CNY	7	0.0	0.2	0.3	0.8	2.2	1.3
KRW/USD	1,382	0.0	0.4	1.9	3.1	7.3	7.8
EUR/USD	1	0.0	0.7	1.1	1.2	2.8	1.7
USD/VND	25,453	0.0	0.0	0.0	2.8	4.9	8.2
Dầu Thô	81	-0.2	3.7	1.7	-2.4	13.7	13.5
Xăng	237	-4.5	-1.0	-7.9	-14.2	12.8	-11.6
Khí đốt	3	0.1	-4.4	10.9	66.9	15.8	10.6
Than	134	0.0	2.0	-5.4	3.2	-8.5	4.2
Vàng	2,329	0.0	0.2	-4.0	8.0	12.9	19.4
Thép cuộn	3,763	0.0	-0.1	-1.7	-1.2	-7.7	-3.5

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. KBC – Bất động sản: Đang sở hữu 138.67 triệu cổ phiếu, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc dự kiến dùng 10 triệu cổ phiếu làm tài sản đảm bảo cho khoản vay của Kinh Bắc.

2. ANV – Thủy sản: Cổ phiếu bật tăng 19.3% từ đáy, lãnh đạo CTCP Nam Việt đăng ký bán 100,000 cổ phiếu, giảm sở hữu về 0.26% vốn điều lệ.

3. DRH – Bất động sản: Mặc dù giá cổ phiếu hồi phục hơn 10% từ đáy của năm, CTCP DRH Holdings, cổ đông lớn nhất của CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương (KSB Bimico) đăng ký bán 3 triệu cổ phiếu KSB.

4. PVS – Dầu khí: PVS chưa có chủ trương tham gia vào các dự án điện gió ngoài khơi trong nước do đang tập trung nguồn lực cho dự án xuất khẩu điện gió sang Singapore.

5. LEC – Năng lượng: Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM (HOSE) vừa ra quyết định đưa cổ phiếu của CTCP Bất động sản Điện lực Miền Trung (LEC) vào diện cảnh báo kể từ ngày 25/06/2024.

6. TCI – Chứng khoán: Một trong những nội dung đáng chú ý được trình bày tại ĐHĐCĐ của Chứng khoán Thành Công là quyết định chấm dứt phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu ESOP, đã được thông qua từ năm 2023.

7. SCR – Bất động sản: CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín (TTC Land) ghi nhận lợi nhuận quá ít; trong khi đang chịu áp lực khá lớn từ khoản nợ hơn 2,000 tỷ đến hạn trong năm 2024.

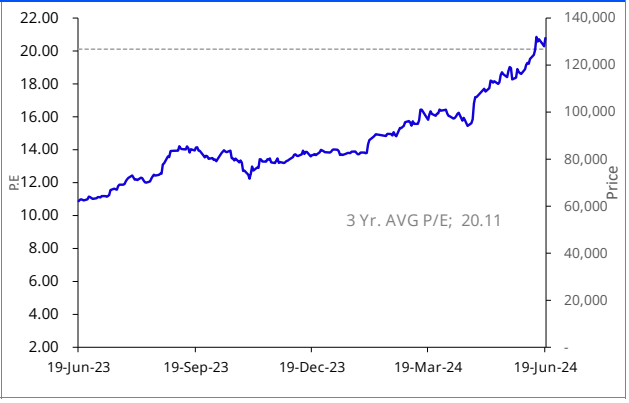
8. STB – Ngân hàng: Tính đến 31/3/2024, tổng nợ xấu của Sacombank lên đến hơn 11,400 tỷ đồng, tăng 4% so với đầu năm. Tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng này ở mức 2.28%, tương đương với thời điểm đầu năm nay.

9. MSN – Hàng tiêu dùng thiết yếu: Trong lĩnh vực tiêu dùng – bán lẻ nhu yếu phẩm tại Việt Nam, Masan Group là công ty đứng đầu trong bảng xếp hạng của Fortune với doanh thu năm 2023 đạt hơn 3.2 tỷ USD.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tập đoàn FPT – FPT

FPT – Công nghệ: Riêng trong tháng 5/2024, FPT đã thắng thầu thêm 6 dự án lớn với quy mô trên 5 triệu USD/dự án, đưa tổng số dự án đã thắng từ đầu năm đến nay lên 26 dự án.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/18/2024	6/19/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ô tô và phụ tùng	28.6	103	146	113	
2	Thực phẩm và đồ uống	24.3	1,201	2,292	1,844	
3	Công nghệ Thông tin	21.3	1,110	1,521	1,254	
4	Du lịch và Giải trí	18.8	267	367	309	
5	Y tế	3.7	93	80	77	
6	Xây dựng và Vật liệu	0.2	679	986	984	
7	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.4	1,490	1,793	1,800	
8	Hàng cá nhân & Gia dụng	-2.4	331	328	336	
9	Hóa chất	-3.3	2,255	1,373	1,421	
10	Ngân hàng	-3.4	3,367	4,309	4,459	
11	Truyền thông	-7.4	7	13	14	
12	Bất động sản	-8.3	2,165	2,727	2,975	
13	Bảo hiểm	-8.5	64	58	64	
14	Bán lẻ	-14.3	648	666	777	
15	Tài nguyên Cơ bản	-15.6	992	1,351	1,600	
16	Dịch vụ tài chính	-17.5	1,773	1,983	2,404	
17	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-20.4	715	402	505	

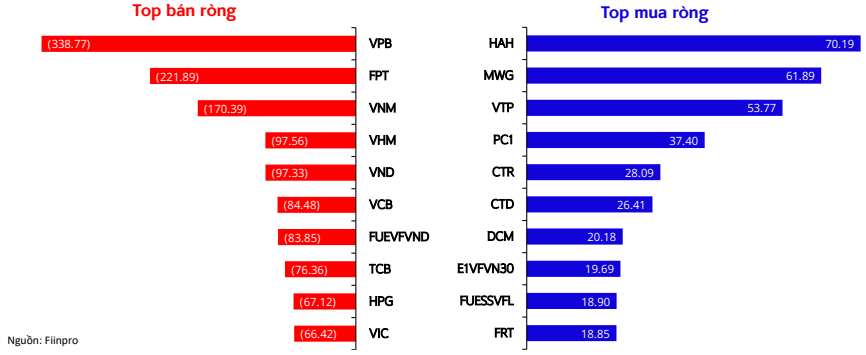
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	Giá đóng cửa	% Thay đổi %1D	% Thay đổi % 1W	% Thay đổi %YTD	Thống kê giao dịch % Thay đổi GTGD	Thống kê giao dịch GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	131,500	2.7	-0.4	57.4	34	1,249.8	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	48,300	-1.0	-2.2	51.9	60	824.5	
VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	Thực phẩm và đồ uống	75,800	-1.2	-0.3	22.3	231	339.0	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,000	2.2	-2.1	-1.0	30	966.2	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	76,300	3.8	3.1	10.9	170	304.4	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	19,850	3.4	1.0	50.4	74	344.2	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	65,300	-0.9	-2.5	-3.4	55	402.9	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	39,300	2.2	-0.4	21.3	50	365.5	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	12,800	-5.9	-9.9	-3.0	46	360.0	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	11,650	6.9	12.0	61.8	180	120.2	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	93,400	7.0	17.2	6.1	27	330.5	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	16,900	-1.7	-6.4	-13.5	19	303.6	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	38,750	6.9	-0.6	56.9	205	72.5	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	23,850	-0.2	1.3	1.1	9	584.8	
TCM	Dệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	52,100	2.2	1.8	40.6	24	222.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi Giá đóng cửa	% thay đổi %1D	% thay đổi % 1W	% thay đổi %YTD	Thống kê giao dịch % Thay đổi KLGD	Thống kê giao dịch Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	76,300.0	3.8	3.1	10.9	4.4	76.30	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	38,750.0	6.9	-0.6	56.9	6.1	38.75	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	11,650.0	6.9	12.0	61.8	11.7	11.65	
DHC	Đông Hải Bến Tre	Tài nguyên Cơ bản	42,500.0	2.9	1.4	11.8	2.5	42.50	
KHP	Điện lực Khánh Hòa	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	10,900.0	3.3	9.7	18.9	8.5	10.90	
CMX	CAMIMEX Group	Thực phẩm và đồ uống	10,250.0	6.8	4.8	17.5	8.5	10.25	
DC4	Xây dựng DIC Holdings	Xây dựng và Vật liệu	12,350.0	6.9	8.3	18.8	6.3	12.35	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	19,850.0	3.4	1.0	50.4	3.4	19.85	
VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	Thực phẩm và đồ uống	75,800.0	-1.2	-0.3	22.3	0.2	75.80	
SHI	Quốc tế Sơn Hà	Tài nguyên Cơ bản	15,000.0	0.0	-0.7	10.3	-0.2	15.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
6/19/2024	1,445.3	2,966.5	-1,521.2
6/18/2024	1,423.1	2,077.7	-654.6
6/17/2024	1,654.8	2,442.8	-788.0
6/14/2024	1,971.2	2,542.4	-571.2
6/13/2024	1,642.3	3,056.1	-1,413.9
6/12/2024	1,813.6	2,403.5	-589.9
6/11/2024	1,176.6	3,021.6	-1,845.0
6/10/2024	1,273.1	2,377.3	-1,104.2
6/7/2024	1,241.4	1,718.1	-476.7
6/6/2024	1,737.2	2,478.9	-741.7
6/5/2024	1,850.7	1,811.6	39.1
6/4/2024	2,097.1	2,231.9	-134.8
6/3/2024	1,751.7	1,998.6	-246.9
5/31/2024	1,342.9	2,774.5	-1,431.6
5/30/2024	1,514.6	2,865.2	-1,350.6
5/29/2024	1,853.5	3,509.8	-1,656.3

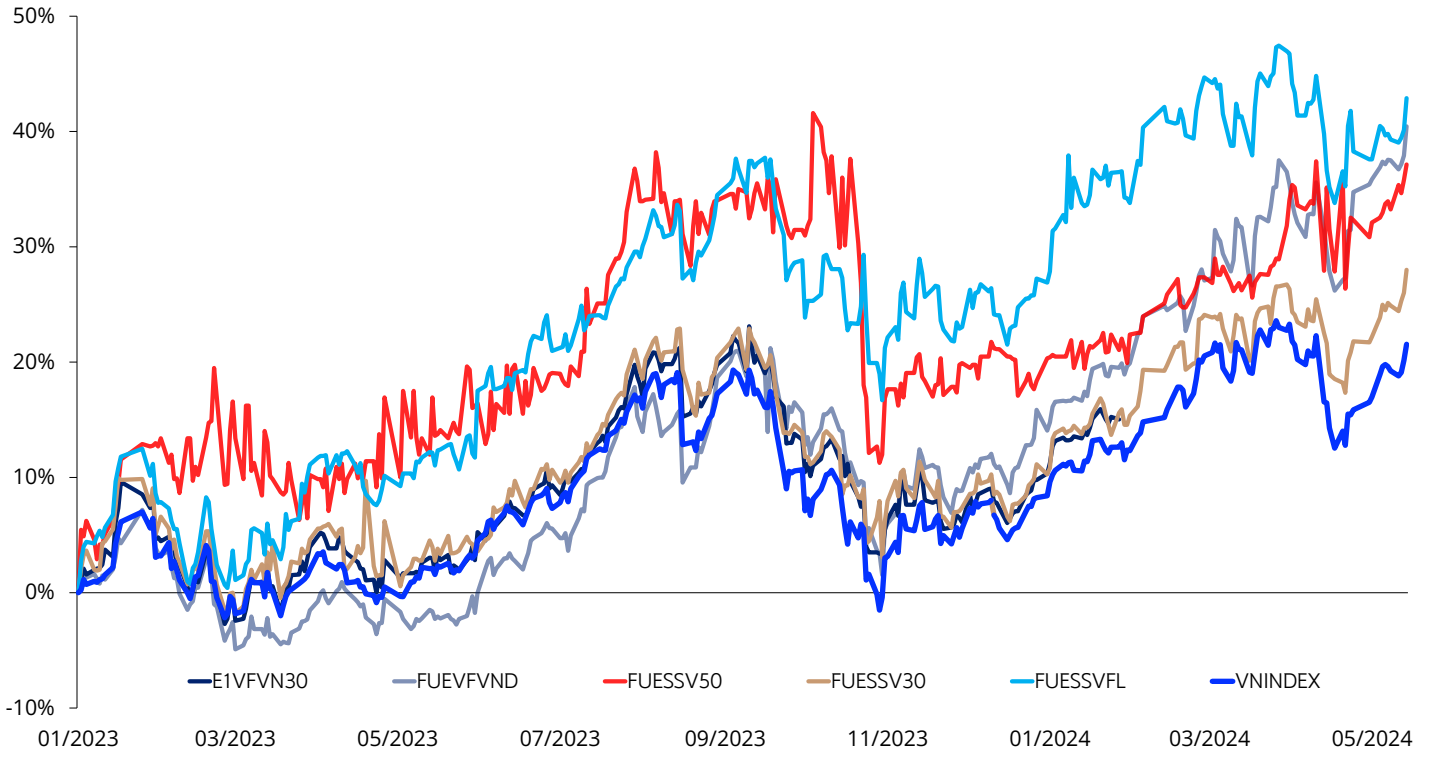
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,920	0.1%	1.6%	18.0%	1,503,300	34.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,820	0.0%	2.6%	18.7%	26,900	0.5	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,040	-0.2%	1.2%	14.0%	965,400	20.4	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,920	0.7%	2.2%	24.5%	3,455,400	112.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,830	-0.1%	1.9%	16.3%	142,100	2.5	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,300	0.1%	1.4%	16.7%	14,300	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,710	0.4%	1.2%	16.5%	7,300	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,130	-0.2%	20.0%	8.4%	1,200	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,710	-0.2%	0.8%	16.1%	33,700	0.3	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,300	0.1%	2.5%	12.8%	37,000	0.5	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,390	0.0%	1.6%	16.9%	800	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,880	0.2%	2.2%	27.0%	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,030	-1.4%	-1.1%	-6.2%	6,000	0.1	
14	BVFVN Diamond ETF	FUEBFVND	#N/A N/A	#VALUE!	n.a	n.a	0	n.a	
15	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
16	Thien Viet Growth Fund 4	FUCTVGF4	13,100	0.0%	-6.4%	-6.4%	100	0.0	
17	Thien Viet Growth Fund 5	FUCTVGF5	11,200	0.0%	1.8%	1.8%	44,500	0.5	
18	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	FUCVREIT	6,370	-4.2%	-5.6%	-12.0%	900	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	277.2	(18)	(46)	21.3	16.9	1.0	2.02	1.7	11.5	57.4
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.0	-	(1)	21.6	32.7	0.9	1.81	1.7	12.6	50.4
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.3	(8)	(59)	21.6	21.2	1.0	2.27	1.3	8.9	84.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	570.0	6	(159)	41.4	19.4	1.0	2.35	1.9	11.3	80.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	25.7	17.0	1.0	1.73	1.7	12.5	44.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	-	(1)	20.2	21.3	1.0	1.97	1.7	11.8	64.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(0)	(0)	21.1	17.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	-	-	17.1	32.7	0.9	1.73	1.7	12.4	46.4
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	47.3	13	20	20.6	22.8	0.9	1.96	1.7	11.9	64.4
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.4	-	-	37.3	25.1	1.1	1.33	1.6	14.9	45.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.6	-	-	25.3	20.3	1.0	2.14	1.4	8.9	70.5
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0	0	41.6	19.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-14.1	47.8	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	BVFVN Diamond ETF	KIMF	#N/A N/A	VNX50	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	N/A N/A	n.a	n.a	n.a	n.a
15	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	TVAM	4/24/2024	VN100	2.5	n.a	n.a	n.a	n.a	1.3	2.31	1.9	11.4	85.6
16	Thien Viet Growth Fund 4	TVAM	9/26/2022	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
17	Thien Viet Growth Fund 5	TVAM	12/29/2023	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
18	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	(999,998)	(999,998)	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	TCBS	2/27/2017	VNRE	n.a	n.a	n.a	-8.2	56.4	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities